

Số: 1220 /SGDDĐT-GDMN
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục mầm non năm học 2017-2018

Hà Nam, ngày 29 tháng 8 năm 2017

Kính gửi: Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Công văn số 3835/BGDĐT-GDMN ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2017-2018;

Căn cứ tình hình GDMN của tỉnh trong những năm qua và kết quả đạt được trong năm học 2016-2017;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2017-2018, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tăng cường nền nếp, dân chủ, kỷ cương trong các cơ sở GDMN; đổi mới công tác quản lý, tăng cường phân cấp quản lý cho các cơ sở GDMN; tập trung triển khai thực hiện có chất lượng chương trình GDMN sau chỉnh sửa; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm "lấy trẻ làm trung tâm". Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT). Quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật học hòa nhập. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ và bồi dưỡng giáo viên; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV) đáp ứng đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Chỉ tiêu

+ 100% cơ sở GDMN triển khai thực hiện tốt việc "đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; các cuộc vận động của ngành

"Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"; phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" và "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

+ 100% cơ sở GDMN đạt tiêu chuẩn "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" từ loại khá trở lên.

- Biện pháp

+ Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong các cơ sở GDMN, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học", đưa nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" thành các hoạt động thường xuyên trong các cơ sở GDMN.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ

- Chỉ tiêu

+ Duy trì, củng cố 116 trường mầm non công lập và 02 trường mầm non tư thục, khuyến khích phát triển trường, nhóm, lớp mầm non tư thục ở các xã, phường, thị trấn và các khu công nghiệp.

+ Phân đầu huy động tỷ lệ trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 39,5% trở lên; trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 99,5% trở lên.

+ 100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày.

- Biện pháp

+ Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo Hà Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Quy hoạch sắp xếp phát triển mạng lưới cơ sở GDMN đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ, phù hợp với điều kiện của địa phương. Việc quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường lớp cần tuân thủ các quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường mầm non và các quy định hiện hành, gắn với điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất.

+ Tích cực tham mưu ban hành các cơ chế chính sách đặc thù của địa phương để phát triển mạng lưới trường lớp, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp; đẩy mạnh phát triển GDMN theo hướng xã hội hoá, đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

- Chi tiêu

Duy trì, giữ vững 116/116 xã, phường, thị trấn; 06/06 đơn vị huyện, thành phố đạt chuẩn PCGDMNTNT.

- Biện pháp

+ Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

+ Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tập trung ưu tiên nguồn lực để duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; phối hợp, thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT.

+ Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

a) *Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non*

- Chi tiêu

+ 100% các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc Chương trình GDMN, được tổ chức học 2 buổi/ ngày.

+ 100% các lớp mẫu giáo 5 tuổi sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em để hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN đảm bảo chất lượng.

+ 100% các cơ sở GDMN phát huy hiệu quả của các chuyên đề đã thực hiện. Chú trọng triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" tại các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

+ 100% giáo viên thực hiện lồng ghép có hiệu quả các nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai vào Chương trình GDMN.

+ 100% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, phòng GDĐT tổ chức, tham gia cuộc thi "Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong các cơ sở giáo dục mầm non" từ cấp trường đến cấp quốc gia.

+ Triển khai thực hiện thí điểm cho trẻ làm quen với ngoại ngữ ở những nơi có điều kiện.

- Biện pháp

+ Quán triệt đến toàn thể CBQL, GVMN nội dung sửa đổi, bổ sung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT, trang

bị tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình, tập huấn, hỗ trợ giáo viên tổ chức thực hiện tốt Chương trình GDMN sau chỉnh sửa. Hướng dẫn các cơ sở GDMN phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Xây dựng thư viện thân thiện trong các cơ sở giáo dục mầm non. Hướng dẫn cha mẹ trẻ lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại gia đình. Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo. Tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình GDMN.

+ Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 188/KH-SGDĐT-GDMN ngày 17/02/2017 của Sở GDĐT về việc triển khai, thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016-2020, các địa phương tổ chức sơ kết 02 năm triển khai, thực hiện chuyên đề và báo cáo kết quả về Sở GDĐT. Sở GDĐT tổ chức hội thảo, sơ kết 02 năm triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Tổ chức cuộc thi “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong các cơ sở giáo dục mầm non” từ cấp trường đến cấp tỉnh và tham dự cấp quốc gia (*Sở GDĐT sẽ có hướng dẫn khi có hướng dẫn của Bộ GDĐT*).

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ, các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện đổi mới phương pháp, tăng cường thực hiện nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ mầm non theo hướng lồng ghép, tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình GDMN; tăng tỷ lệ cơ sở GDMN có sân chơi, phòng học giáo dục thể chất, trang bị đủ thiết bị, đồ chơi phát triển vận động cho trẻ theo quy định; GV được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em; nhân rộng những điển hình thực hiện tốt chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”. Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Nâng cao hiệu quả việc phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng.

+ Tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện đảm bảo Quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện tốt các chính sách ưu tiên đối với trẻ khuyết tật, phối hợp với các ban ngành ở địa phương thực hiện cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho trẻ. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật tham gia vào các hoạt động chung của lớp, đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

+ Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ, với tình hình thực tế ở địa phương. Tiếp tục hướng dẫn sử dụng Bộ

chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp 1.

+ Thực hiện tốt việc giám sát, quản lý việc tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, đảm bảo nội dung, phương pháp, hình thức phù hợp với trẻ mầm non và đảm bảo chất lượng.

b) Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

- Chi tiêu

+ 100% trẻ đến các cơ sở GDMN được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

+ 100% các cơ sở GDMN không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Biện pháp

+ Thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; quán triệt và thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong cơ sở GDMN.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá các cơ sở GDMN trong việc triển khai thực hiện Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN, kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo có biện pháp khắc phục.

c) Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ

- Chi tiêu

+ 100% bếp ăn được cấp giấy phép bếp ăn đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh tại các cơ sở GDMN.

+ 96% trở lên đối với trẻ nhà trẻ và 98% trở lên đối với trẻ mẫu giáo (riêng trẻ 05 tuổi 100%) đến các cơ sở GDMN được tổ chức nuôi ăn bán trú, với mức ăn thấp nhất 12.000 đồng/ngày/trẻ.

+ 100% các cơ sở GDMN thực hiện tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định.

+ 100% trẻ đến các cơ sở GDMN được khám sức khoẻ định kỳ 2 lần/năm, được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

+ Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi từ 2,5% trở lên so với đầu năm học; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

+ Duy trì 30 trường mầm non triển khai thực hiện thí điểm Chương trình Sữa học đường theo kế hoạch.

- Biện pháp

+ Huy động mọi nguồn lực duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ được ăn bán trú và nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (gọi tắt là Thông tư số 28); Quyết định số 777/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc đính chính Thông tư số 28. Các cơ sở GDMN sử dụng phần mềm trong việc xây dựng thực đơn, khẩu phần cần rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định. Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại các cơ sở giáo dục mầm non.

+ Thực hiện tốt công tác Y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác Y tế trường học. Đảm bảo trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới, cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) theo tuổi (trẻ 61 đến 78 tháng). Phối hợp với ngành Y tế, tăng cường các giải pháp giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

+ Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Chương trình Sữa học đường theo Kế hoạch số 2879/KH-UBND ngày 30/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thí điểm Chương trình Sữa học đường trên địa bàn tỉnh năm 2017.

d) Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Chi tiêu

+ Đảm bảo 100% trường mầm non hoàn thành tự đánh giá, trong đó có ít nhất 75% số trường được đánh giá ngoài đạt tiêu chuẩn từ cấp độ 1 trở lên.

+ Trong năm học mỗi huyện, thành phố có thêm ít nhất 01 trường mầm non được công nhận đạt chuẩn quốc gia (đối với 5 phòng GDĐT chưa đạt tỷ lệ 100%).

+ Nâng mức độ đạt chuẩn đối với những trường đã đạt chuẩn mức độ 1 ở những nơi có điều kiện (mỗi phòng GDĐT có ít nhất 01 trường).

- Biện pháp

+ Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng trường mầm non; tăng cường bồi dưỡng phát triển đội ngũ cán bộ đánh giá ngoài.

+ Làm tốt công tác tham mưu, đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, quan tâm đầu tư, tập trung các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi... để phát triển số lượng và nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

+ Đẩy mạnh phong trào xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Chú trọng việc nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, sửa chữa đối với các trường đã được công nhận đạt chuẩn từ 5 năm trước đây theo Thông tư số 02/2014/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Chi tiêu

+ 100% các cơ sở GDMN có đủ phòng học đảm bảo an toàn cho trẻ.

+ 95% trở lên các điểm trường có bếp ăn và đảm bảo được các yêu cầu. Khắc phục 24 điểm trường chưa có bếp ăn bằng cách dồn điểm trường hoặc xây dựng bếp ăn.

+ 100% các cơ sở GDMN có đủ nước sạch cho trẻ dùng.

+ 97% trở lên các cơ sở GDMN có công trình vệ sinh đảm bảo yêu cầu.

+ 90% sân chơi có đồ chơi ngoài trời (có ít nhất 5 loại trở lên).

+ 90% trở lên số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo 3, 4 tuổi có đủ danh mục đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT - Thông tư ban hành danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN (kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số thiết bị quy định tại danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN; Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ GDĐT). Tiếp tục trang bị cho các lớp mẫu giáo 05 tuổi tăng thêm và những lớp do bị hỏng trong quá trình sử dụng.

+ 100% các cơ sở GDMN bảo quản tốt, sử dụng có hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu đã được trang bị.

- Biện pháp

+ Tiếp tục chỉ đạo rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất, ưu tiên các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác để đầu tư xây dựng đủ phòng học phù hợp với thực tế của địa phương, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng việc duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

+ Chú trọng xây dựng công trình vệ sinh, nguồn nước hợp vệ sinh, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ đặc biệt là ở các điểm trường lẻ.

+ Rà soát, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi, phần mềm hỗ trợ cho GV, CBQL trong công tác lập kế hoạch và xây dựng hồ sơ sổ sách quản lý, đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

+ Quan tâm chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. Tăng cường chỉ đạo việc tự làm đồ dùng, đồ chơi trong các cơ sở giáo dục mầm non. Phát triển cơ sở hạ tầng CNTT để phục vụ ứng dụng CNTT trong giáo dục mầm non.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

- Chỉ tiêu

- + 100% CBQL và GV có trình độ đạt chuẩn trở lên (trong đó phần đầu đạt tỷ lệ trên chuẩn 93%).
- + 100% CBQL được đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng đạt từ loại khá trở lên.
- + 100% GV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp đạt từ loại khá trở lên.
- + 100% CBQL và GV, nhân viên không vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.
- + 100% CBQL và GV ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong công tác quản lý, chăm sóc và giáo dục trẻ.
- + Bổ nhiệm đủ CBQL theo hạng trường, bố trí đủ GV theo quy định.
- + 100% CBQL và GV được tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên bằng hình thức mở lớp trực tiếp và E-learning.
- + 100% nhân viên nuôi dưỡng được tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Biện pháp

+ Tham mưu tổ chức rà soát, điều chỉnh và thực hiện tốt quy hoạch phát triển nhân lực đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non; thực hiện tuyển dụng, sắp xếp, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đúng quy định, đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và giáo viên không đủ tiêu chuẩn.

+ Chỉ đạo bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên (ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

+ Tập trung nguồn lực để bồi dưỡng, tập huấn giáo viên thực hiện Chương trình GDMN sau chỉnh sửa; triển khai bồi dưỡng kỹ năng thực hành áp dụng mô đun ưu tiên trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục và thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" có chất lượng; tiếp tục tập huấn E-learning 10 mô đun nâng cao; tăng cường bồi dưỡng cho CBQL, GVMN về đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm đối với trẻ. Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong từng cơ sở GDMN và giữa các cơ sở GDMN, trong đó chú trọng tới việc phát triển chương trình phù hợp với thực tế, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

+ Có kế hoạch và tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên theo quy định.

+ Rà soát, đề xuất các giải pháp khắc phục những bất cập về chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, nhân viên ngành Giáo dục. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo

dục. Tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện/thành phố có cơ chế của địa phương để bố trí GVMN trong bối cảnh tăng trẻ, tăng lớp hàng năm; có các chính sách ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong ngành Giáo dục.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, đặc biệt công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cơ sở GDMN thực hiện việc đánh giá đội ngũ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 đảm bảo thực chất, hiệu quả.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cơ sở GDMN thực hiện việc đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, nhằm phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, tránh tình trạng chạy theo số lượng và thành tích; thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định của Chương trình GDMN; không khảo sát trẻ mẫu giáo 5 tuổi để chuyển tiếp lên lớp 1.

- Chỉ đạo công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong các cơ sở GDMN đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non.

- Đổi mới công tác quản lý hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục các cấp; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện chương trình và các quy định đối với cơ sở GDMN, đặc biệt các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm và kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp tư thục không đảm bảo các điều kiện về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

8. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Tích cực huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN; chú trọng phát triển trường, lớp mầm non ngoài công lập ở những nơi có điều kiện, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp để đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ.

- Tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới vào GDMN.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN trong và ngoài tỉnh.